

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 07/5/2025
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và
Gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hoa và bà Nguyễn Thị Quê Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 86/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 2 năm 2024 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: xóm 5, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: 10,86-1, sai daiji nakano; higashiku, thành phố Okayama, tỉnh Okayama; Nhật Bản – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986. Địa chỉ: xóm 5, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Nhật Bản. – Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Bưởi, sinh năm 1965 và bà Trần Thị Vinh, sinh năm 1969. Địa chỉ: Xóm 3, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q kết hôn với nhau ngày 21/01/2013 trên cơ sở tự nguyện và có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi cưới tình cảm vợ chồng bình thường. Đến đầu năm 2018 vợ chồng đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Bảo Long, sinh ngày 28/9/2013 và cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 27/6/2015. Hiện cháu Bảo Long đang ở bà nội là Võ Thị Hiền tại xóm 5, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Cháu Bảo An ở với ông bà ngoại là ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh tại xóm 3, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nay ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng. Hiện nay chị H đi làm ăn xa nên nhờ ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh chăm sóc các con cho đến khi chị về nước.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị .

Về phía anh Nguyễn Văn Q: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh Q có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Q theo thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh Nguyễn Văn Q vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì. Toà án đã tiến hành gửi văn bản yêu cầu bà Võ Thị Hiền (mẹ của anh Q) cung cấp địa chỉ của anh Q tại nước ngoài. Theo trình bày của mẹ anh Q thì hiện tại anh Q đang sinh sống tại Nhật Bản, có điện thoại về cho gia đình nhưng anh Q không cung cấp địa chỉ cho bà Hiền biết; bà đã thông báo cho anh Q đã biết việc chị H làm đơn ly hôn chị tại Tòa án. Anh Nguyễn Văn Q đồng ý ly hôn chị Nguyễn Thị H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh trình bày: Ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh là bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị H. Nay chị H và anh Q ly hôn, ông bà đồng ý chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu tên là Nguyễn Bảo Long, sinh ngày 28/9/2013 và cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 27/6/2015. Ông bà không yêu cầu chị H và anh Q trả tiền công sức chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn: Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của họ được quy định tại Điều 70, Điều 71 BLTTDS 2015. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS 2015.

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến cuối năm 2018, vợ chị H và anh Q đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là bất đồng quan điểm. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Q.

Xét thấy tình cảm vợ chồng phải xuất phát từ hai phía, chị H và anh Q không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, cho chị H và anh Q được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Long, sinh ngày 28/9/2013 và cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 27/6/2015. Hiện nay, cháu Bảo Long và cháu Bảo An ở với ông bà ngoại là ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh có địa chỉ: Xóm 5, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng

Xét thấy, hiện nay chị H hiện đang sinh sống và làm việc tại Nhật Bản, có địa chỉ cư trú rõ ràng còn anh Q hiện không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung đề nghị áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tuy nhiên, hiện nay chị H đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài nên tạm giao cháu Nguyễn Bảo Long và Nguyễn Bảo An cho ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh (bố mẹ của chị Nguyễn Thị H) chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian chị H ở nước ngoài. Anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cấm, về cấp dưỡng nguyên đơn chưa yêu cầu nên miễn xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do nguyên đơn không yêu cầu nên không giải quyết. Đối với bị đơn quá trình giải quyết vụ án Tòa án không nhận được bất kỳ ý kiến nào của bị đơn về việc giải quyết vụ án nên cần dành quyền khởi kiện cho bị đơn khi có yêu cầu.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 BLTTDS.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 479 BLTTDS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ kết quả trả lời của Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Nghệ An cung cấp thì anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 17/4/1986 đã xuất cảnh ngày 25/5/2022 qua cửa khẩu SBQT Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Do anh Q trước khi xuất cảnh có địa chỉ cuối cùng tại tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, theo trình bày của bà Võ Thị Hiền thì anh Q hiện đang lao động ở Hàn Quốc, có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể; anh Q đã biết việc chị H làm đơn ly hôn anh tại Tòa án, anh Q đồng ý ly hôn. Đến ngày xét xử vụ án anh Q không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án. Như vậy, anh Q đã biết được chị H yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt tại phiên tòa là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Vì vậy, căn cứ Điều 207; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Q. Xét thấy, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q kết hôn với nhau ngày 21/01/2013 trên cơ sở tự nguyện và có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi cưới tình cảm vợ chồng bình thường. Đến đầu năm 2018 vợ chồng đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Vì vậy, giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Q là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Bảo Long, sinh ngày 28/9/2013 và cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 27/6/2015, ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay, anh Q đang ở nước ngoài không biết địa chỉ cụ thể không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và chưa có ý kiến. Chị H đang ở nước ngoài nhưng có địa chỉ cụ thể và có nguyện vọng được nuôi con chung. Vì vậy, giao 02 con chung tên là

Nguyễn Bảo Long, sinh ngày 28/9/2013 và cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 27/6/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay chị H đi làm ăn xa nên ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh chăm sóc các cháu cho đến khi chị về nước. là phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con, phù hợp nguyện vọng của con và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Dành quyền khởi kiện đòi lại quyền nuôi con sau khi ly hôn cho anh Q.

[4] Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.
2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao 02 con chung tên là Nguyễn Bảo Long, sinh ngày 28/9/2013 và cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 27/6/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay chị H đi làm ăn xa nên ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Trần Thị Vinh chăm sóc các cháu cho đến khi chị về nước. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ

phí Tòa án số 000002886541 ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn Bưởi, bà Trần Thị Vinh vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Văn Q vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Hoa

Nguyễn Thị Quế Anh

Nguyễn Đức Anh